

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN
TRƯỜNG THCS AN HẢI

SÁNG KIẾN

SỬ DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY
TRONG DẠY HỌC PHÂN MÔN LỊCH SỬ 6
NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CHO HỌC SINH.

Lĩnh vực: Lịch sử.

Tên tác giả: NGUYỄN TẤN PHÚ.

GV môn : Lịch sử và Địa lí (phân môn Lịch sử).

Lý Sơn, tháng 02/2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN
TRƯỜNG THCS AN HẢI

SÁNG KIẾN

SỬ DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY

TRONG DẠY HỌC PHÂN MÔN LỊCH SỬ 6

NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CHO HỌC SINH.

Lĩnh vực: Lịch sử.

Tên tác giả: NGUYỄN TẤN PHÚ.

GV môn : Lịch sử và Địa lí (phân môn Lịch sử).

Lý Sơn, tháng 02/2024

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
1. PHẦN MỞ ĐẦU.	1
1.1. Lý do chọn sáng kiến.	1
1.2. Mục đích, nhiệm vụ của sáng kiến.	2
<i>1.2.1. Mục đích của sáng kiến.</i>	2
<i>1.2.2. Nhiệm vụ của sáng kiến.</i>	3
2. PHẦN NỘI DUNG.	4
2.1. Thời gian thực hiện.	4
2.2. Đánh giá thực trạng.	4
<i>2.2.1. Kết quả đạt được.</i>	5
<i>2.2.2. Những mặt còn hạn chế.</i>	7
<i>2.2.3. Nguyên nhân đạt được và nguyên nhân hạn chế.</i>	7
3. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.	9
3.1. Căn cứ thực hiện.	9
3.2. Nội dung, giải pháp và cách thức thực hiện.	9
<i>3.2.1. Nội dung, phương pháp.</i>	9
<i>3.2.2. Giải pháp thực hiện.</i>	14
4. KẾT LUẬN.	19
4.1. Kết quả đạt được.	19
4.2. Phạm vi áp dụng, vận dụng vào thực tiễn.	22
- TÀI LIỆU THAM KHẢO	24

1. PHẦN MỞ ĐẦU.

1.1. Lý do chọn sáng kiến.

Nguyên tắc cơ bản của dạy học Lịch sử là nhằm tạo cho học sinh những biểu tượng và hình thành các khái niệm trên cơ sở quan sát hiện vật đang học hay đồ dùng trực quan minh họa về sự vật. Nghiên cứu lí luận và thực nghiệm dạy học cho thấy sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử giúp học sinh học tập một cách chủ động, tích cực hào hứng và góp phần nâng cao chất kết quả học tập phân môn.

Sử dụng phương pháp và kĩ thuật dạy học bằng sơ đồ tư duy là một sự tất yếu trong dạy học phân môn Lịch sử lớp 6. Sơ đồ tư duy giúp luyện tập trí não, đem lại hiệu quả cao trong dạy học; chính vì vậy việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học được xem là một trong những phương pháp dạy học tích cực, góp phần xây dựng tiêu chí “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Là người sáng tạo ra phương pháp tư duy Mind Map (bản đồ tư duy/ sơ đồ tư duy), Tony Buzan cứu chuyên sâu về bộ não, trí nhớ; tìm ra qui luật khi xây dựng sơ đồ gồm nhiều nhánh, giúp bộ não ghi chép các sự kiện một cách hệ thống.

Quá trình kết hợp giữa “kiến thức + hội họa” tạo ra sản phẩm độc đáo về thái độ và chất lượng học tập của phân môn Lịch sử. Phương pháp và kĩ thuật dạy học bằng sơ đồ tư duy phát triển được năng lực riêng của từng học sinh không chỉ về trí tuệ nghĩa là vẽ, viết gì trên sơ đồ tư duy. Sơ đồ tư duy giúp cho quá trình hệ thống hóa kiến thức bằng cách huy động những kiến thức đã học trước đó để chọn lọc khái quát nội dung cơ bản. Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử sẽ tăng cường khả năng hội họa đó là quá trình kết hợp giữa hình thức trình bày, hình vẽ, chữ viết và màu sắc, sự vận dụng kiến thức được học qua sách vở vào cuộc sống.

Sơ đồ tư duy không chỉ là là phương tiện để trình bày kiến thức lịch sử giúp biểu diễn trực quan nội dung kênh chữ. Nó là chiếc “cầu nối” quá khứ với hiện tại, việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học lịch sử là điều kiện không thể thiếu giúp học sinh “hội nhập” với quá khứ một cách hứng thú và

hiệu quả. Sơ đồ tư duy có vai trò quan trọng trong điều khiển hoạt động nhận thức, giúp gây cảm tình, tạo sự hứng thú, từ đó học sinh ghi nhớ kiến thức dễ dàng và bền vững hơn.

Là giáo viên nhiều năm phụ trách dạy phân môn Lịch sử lớp 6, bản thân luôn trân trọng thành quả học tập phân môn của học sinh. Trong công tác dạy học bản thân luôn tích cực đầu tư, nghiên cứu, áp dụng nhiều phương pháp, kỹ thuật và phương tiện dạy học tích cực nhằm nâng cao chất lượng học tập phân môn qua đó góp phần thực hiện mục tiêu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tuy nhiên đối với học tập phân môn Lịch sử lứa tuổi học sinh lớp 6 còn nhiều khó khăn và trở ngại trong quá trình nhận thức, tổng hợp kiến thức nhằm tạo nên biểu tượng lịch sử. Một bộ phận học sinh chưa nhận thức rõ vai trò và giá trị của sơ đồ tư duy trong bài học. Sơ đồ tư duy đối với các em chỉ mang tính minh họa kiến thức, bài học cho các sự kiện lịch sử. Kết quả khảo sát phân môn Lịch sử đầu năm học của học sinh lớp 6 mang lại về định lượng và định tính chưa thật sự tích cực như mục tiêu đề ra.

Xuất phát từ thực trạng dạy học và tính ưu việt của sơ đồ tư duy trong dạy học nên tôi quyết định chọn thực hiện sáng kiến: *“Sử dụng kênh hình trong dạy học Lịch sử vào hoạt động hình thành kiến thức nhằm nâng cao chất lượng học tập cho học sinh lớp 6”*. Sáng kiến này nhấn mạnh vai trò, kỹ thuật, quy trình thực hiện và một số dạng sơ đồ tư duy trong bài học phân môn Lịch sử. Qua đó đa dạng hóa hình thức, phương pháp học tập, trang bị kỹ năng khai thác phương tiện trực quan, đồng thời cải thiện và nâng cao chất lượng học tập bộ phân môn Lịch sử đối với học sinh lớp 6 ở trường Trung học cơ sở.

1.2. Mục đích, nhiệm vụ của sáng kiến.

1.2.1. Mục đích của sáng kiến.

Khẳng định vai trò, ý nghĩa của sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử lớp 6 cho học sinh.

Quy trình tiến hành và xây dựng một sơ đồ tư duy qua bài học trong phân môn Lịch sử lớp 6.

Khai thác và bước đầu thực nghiệm một số dạng sơ đồ tư duy trong hoạt động dạy học phân môn Lịch sử 6 đối với học sinh.

1.2.2. Nhiệm vụ của sáng kiến.

Tìm hiểu thực trạng của học sinh trong khối lớp 6 trong quá trình học tập phân môn Lịch sử tại nhà trường.

Thu thập dữ liệu và tiến hành nghiên cứu phương pháp và kỹ thuật dạy học bằng sơ đồ tư duy trong phân môn Lịch sử 6 đối với học sinh

Xác định phương tiện thiết kế, cách thức khai thác một sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử.

Tiến hành sử dụng một số dạng sơ đồ tư duy trong dạy học nhằm cải thiện và nâng cao hứng thú, chất lượng học tập phân môn Lịch sử 6 của học sinh.

2. NỘI DUNG

2.1. Thời gian thực hiện.

Sáng kiến được thực hiện trong năm học 2023-2024 là từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 02 năm 2024.

2.2. Đánh giá thực trạng.

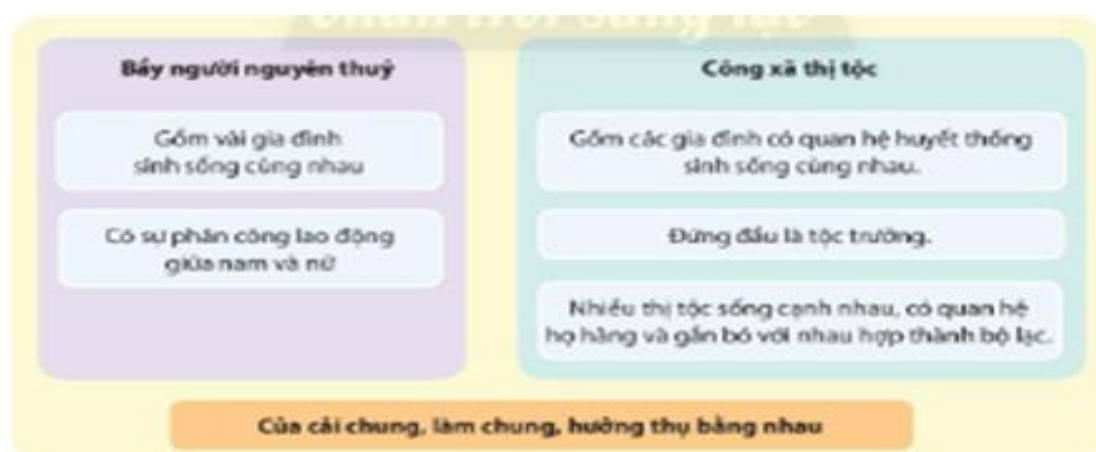
Vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực luôn là

Thực hiện chương trình phân môn Lịch sử trong Chương trình phổ thông 2018, bên cạnh những kết quả đạt được về định tính cả định lượng thì dạy học phân môn Lịch sử lớp 6 yêu cầu phải cung cấp và trang bị cho học sinh nhiều thông tin và sự kiện được thể hiện trong hoạt động học của học sinh.

Không thể phủ nhận rằng bên cạnh kết quả tương đối tích cực trong quá trình dạy học phân môn Lịch sử tại nhà trường đối với học sinh lớp 6 về thái độ, niềm tin, điểm số và chất lượng dạy học phân môn Lịch sử thì vẫn còn tình trạng một bộ phận học sinh bối rối, chậm bắt nhịp với bài học, còn lúng túng trong quá trình hệ thống khái quát, tổng hợp bài học. Kết quả học tập phân môn Lịch sử chưa tương xứng với mục tiêu đề ra.

Thực trạng phổ biến nhất hiện nay là học sinh chỉ nhớ kiến thức đang học ở những bài gần, còn những kiến thức đã học qua ở những bài trước ít đọng lại trong trí nhớ của các em. Hoặc khi làm bài học sinh chỉ nhắc lại sự kiện lịch sử một cách đơn thuần, đôi khi còn nhầm lẫn kiến thức, không có khả năng phân tích, tổng hợp kiến thức lịch sử đã học.

Nâng cao hiệu quả và chất lượng phân môn Lịch sử là nhiệm vụ của giáo viên dạy phân môn. Chính việc tìm kiếm tư liệu, nghiên cứu quy trình thực hiện và ứng dụng một số dạng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử là nhiệm vụ mang tính cấp thiết.



Hình 1(4.1)- Sơ đồ mô phỏng các giai đoạn của xã hội nguyên thủy

Mình chứng cho vấn đề này khi tổ chức hoạt động học cho học sinh (mục I. Các giai đoạn tiến hóa của xã hội nguyên thủy- bài 4 Xã hội nguyên thủy- sách giáo khoa lớp 6 – bộ Chân trời sáng tạo- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) yêu cầu học sinh khai thác hình 4.1 hoàn thành các câu hỏi, yêu cầu sau: *Xã hội nguyên thủy đã trải qua những giai đoạn nào? Đặc điểm căn bản trong quan hệ của con người với nhau thời nguyên thủy.* Nhiều học sinh hứng thú, biết các khai thác về những thông tin trong sơ đồ, từ đó khai thác nội dung kiến thức phục vụ bài học xác định được xã hội nguyên thủy trải qua giai đoạn: Bầy người nguyên thủy và công xã thị tộc. Trên cơ sở xác định đặc điểm căn bản trong quan hệ giữa con người với nhau thời nguyên thủy: Gồm vài gia đình có quan hệ huyết thống, sinh sống cùng nhau, có của cải chung, làm chung, ăn chung, ở chung, hưởng thụ bằng nhau. Từ đây học khái quát đặc điểm của xã hội buổi đầu bình minh của con người.

Bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận học sinh chỉ xem sơ đồ trên chỉ mang tính minh họa, quan sát mang tính chất trực quan chưa hình thành các biểu tượng lịch sử. Bản chất của xã hội nguyên thủy chưa được các em khai thác rõ về đặc điểm căn bản qua sơ đồ trên.

2.2.1. Kết quả đạt được.

Với trách nhiệm của giáo viên dạy phân môn Lịch sử, tôi đã tiến hành khảo sát về thái độ và kết quả học tập phân môn Lịch sử tại lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải, năm học 2023 – 2024 trước tác động với kết quả như sau:

Bảng 1: Kết quả khảo sát trước tác động thái độ học tập phân môn Lịch sử có sử dụng sơ đồ tư duy tại lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải – Năm học 2023 – 2024.

Nội dung	Tổng số học sinh	Kết quả					
1. Em đánh giá như thế nào về hiệu quả việc sử dụng Sơ đồ tư duy trong học tập phân môn Lịch sử mang lại?		a. Chủ động, tích cực, vận dụng kiến thức.		b. Tiếp nhận kiến thức.		c. Minh họa bài học.	
a. Chủ động, tích cực, vận dụng kiến thức.		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
b. Tiếp nhận kiến thức.	39	12	30.7	16	41.0	11	28.3
c. Minh họa bài học.							

Bảng 2: Kết quả bài kiểm tra thường xuyên trước tác động của lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải – Năm học 2023 – 2024

Tổng số học sinh	Kết quả điểm kiểm tra thường xuyên									
	Loại giỏi.		Loại khá.		Loại trung bình.		Loại yếu.		Loại kém	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
39	05	12.8	04	10.5	23	59.0	05	12.8	02	5.1

Căn cứ vào kết quả khảo sát thái độ học tập và kết quả bài kiểm tra thường xuyên cho thấy: Khi chưa thực hiện sáng kiến chỉ có 30.7% học sinh đánh giá hiệu quả mang lại của sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử 6 đối với học sinh có điểm khá-giỏi chiếm 23.3%; chất lượng bài kiểm tra thường xuyên điểm có điểm yếu- kém chiếm 17.9%

Từ số liệu và kết quả trên có thể tạm kết luận rằng: Sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử 6 đóng vai trò quan trọng, là kênh thông tin mang tính minh họa mà còn là cơ sở để khai thác thông tin, đa dạng hóa nội dung bài học, tạo hứng thú học tập, hình thành các biểu tượng lịch sử cho học sinh.

2.2.2. *Những mặt còn hạn chế.*

Thời lượng, nội dung bài học của phân môn Lịch sử với nhiều sự kiện còn chồng chéo, chưa thống nhất về niên đại, quan điểm tiếp cận. Nhiều sơ đồ phác họa mang tính trù tượng chưa phù hợp với lứa tuổi học sinh.

Quá trình tiếp cận đối tượng nghiên cứu về phương pháp dạy học lịch sử chịu nhiều yếu tố ảnh hưởng mang tính chất khách quan và chủ quan.

Khách thể nghiên cứu ở mức độ phạm trù nhỏ, mang tính ngẫu nhiên. Một số nhận định, đánh giá, kết luận chỉ mang tính tương đối, kham khảo.

Thời lượng đầu tư, nghiên cứu chuyên môn nhất là đẩy mạnh ứng dụng phương pháp, phương tiện thiết kế sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực ở học sinh chỉ ở mức độ bước đầu.

2.2.3. *Nguyên nhân đạt được và nguyên nhân hạn chế.*

Kết quả đạt được trên là nhờ các nguyên nhân sau:

Quá trình hướng dẫn và chỉ đạo của chuyên nhà trường đối với việc đổi mới, vận dụng nhiều phương pháp, kỹ thuật và thiết bị dạy học tích cực mà nhất là sử dụng phần mềm trong dạy học lịch sử.

Phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ và kịp thời của các bộ phận có liên quan trong việc giáo dục ý thức học tập cho học sinh như Liên Đội, Đoàn thanh niên, Hội cha mẹ học sinh và giáo viên bộ môn trong nhà trường.

Tính tích cực của một bộ phận học sinh trong việc xác định đúng về động cơ, mục đích học tập. Từ đó chủ động tích cực tìm kiếm hình thức, phương pháp và thiết bị học tập ngày hiệu quả hơn.

Tính năng động, dám nghĩ dám làm, quá trình đầu tư hiệu quả của bản thân mà nhất là lựa chọn phương pháp dạy học tích cực đã tác động theo hướng

tích cực đến động cơ và chất lượng học tập bộ môn.

Bên cạnh đó vẫn còn một vài hạn chế mà nguyên nhân là do:

Đặc trưng bộ phân môn Lịch sử mang tính xã hội với nhiều mốc thời gian, sự kiện khó nhớ, việc tái hiện lịch sử chỉ mang tính tương đối giúp cho học sinh hiểu một phần nào đó về quá khứ. Nên việc đam mê, sự hứng thú học tập bộ môn ở học sinh chưa cao.

Quan niệm của một bộ phận phụ huynh, học sinh cùng với một số định kiến trong xã hội về môn học chính, môn học phụ; môn học cần phải học và môn học chỉ học sơ qua, cũng tác động đến tâm thế học tập bộ phân môn Lịch sử của một số học sinh.

Quá trình đầu tư, nghiên cứu chuyên môn mà nhất là đổi mới phương pháp, kỹ thuật và thiết bị dạy học theo hướng hình thành và phát triển các phẩm chất và năng lực ở học sinh của một bộ phận giáo viên bộ môn chưa tương xứng.

Phương pháp truyền thụ kiến thức, hình thành kỹ năng cho học sinh chỉ dừng ở mức độ cung cấp kiến thức chưa khai thác hướng dẫn học sinh thực hành thông qua các sơ đồ để bước đầu hình thành biểu tượng lịch sử, từ đó vận dụng vào dựng và tái hiện lịch sử một cách sinh động.

3. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

3.1. Căn cứ thực hiện.

Thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Căn cứ vào nhiệm vụ dạy học của phân môn Lịch sử là thông qua từng bài học là phải hình thành phát triển năng lực đặc thù cho học sinh cụ thể là: Năng lực tìm hiểu lịch sử; năng lực nhận thức và tư duy lịch sử; năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học góp phần trong việc hình thành, phát triển các năng lực chung cho học sinh.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại nhà trường đảm bảo cơ bản việc giảng dạy, đẩy mạnh phương pháp, kĩ thuật và thiết bị dạy học nhất là khai thác sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử ở lớp 6.

Quá trình đầu tư, nghiên cứu, không ngừng học hỏi nâng cao nghiệp vụ trong dạy học nhất là khai thác và sử dụng đồ dùng, thiết bị có sẵn trong từng bài học của bản thân. Mỗi bài học, từng hoạt động học của học sinh, từng dạng sơ đồ có cách tiếp cận và khai thác với nhiều mục đích nhằm mang lại hiệu quả tối ưu nhất.

3.2. Nội dung, giải pháp và cách thức thực hiện.

3.2.1. Nội dung, phương pháp sáng kiến.

3.2.1.1. Khái niệm sơ đồ tư duy và vai trò của sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử.

Trong dạy học lịch sử sơ đồ tư duy là nguồn thông tin lịch sử dưới dạng trực quan, nhằm thay thế cho các sự kiện, hiện tượng lịch sử, là công cụ để giáo viên và học sinh tác động vào đối tượng nhận thức.

Sơ đồ tư duy - phương pháp dạy học bằng cách sử dụng đồng thời hình ảnh, đường nét, màu sắc, chữ viết, với sự tư duy tích cực không chỉ tạo hứng

thú cho học tập của học sinh mà còn góp phần đổi mới và làm phong phú các phương pháp giáo dục.

Năm 2007 khi GS. Tony Buzan (sinh năm 1942, người Anh) – ông tổ của bản Sơ đồ tư duy đến Việt Nam và giảng dạy cho các doanh nhân về phương pháp này trong khơi dậy khả năng sáng tạo, tạo lợi thế cạnh tranh. Cuốn sách “Mindmap at work” (tiếng Việt là “Bản đồ tư duy trong công việc”) của ông vẫn luôn là cuốn sách bán chạy dành cho mọi lứa tuổi. Còn phương pháp này đang được sử dụng bởi hơn 250 triệu người trên thế giới.

Việc tự làm sơ đồ dạy học mang ý nghĩa thể hiện sự sáng tạo của giáo viên nhằm giải quyết nhu cầu thực tiễn của giáo viên để thực hiện đổi mới phương pháp phù hợp với đặc điểm của lớp học, người học và môn học. Sơ đồ hóa các kiến thức trong mỗi bài học giáo viên có thể phân nào tạo hứng thú học tập cho học sinh và nâng cao chất lượng học tập bộ phân môn Lịch sử trong tình hình hiện nay.

Đối với việc xây dựng sơ đồ tư duy cùng một nội dung nhưng mỗi người có thể “thể hiện” nó dưới dạng sơ đồ theo một cách riêng. Do đó việc lập sơ đồ tư duy trong bài học là một hình thức ghi chép theo mạch tư duy của mỗi người bằng việc kết hợp nét vẽ, màu sắc và chữ viết. Đặc biệt đây là một sơ đồ mở, việc thiết kế sơ đồ tư duy theo mạch tư duy của mỗi người, không yêu cầu tỉ lệ, chi tiết khắt khe như phân môn Địa lí. Ở đây chủ thể thực hiện có thể vẽ thêm hoặc bớt các nhánh, mỗi người vẽ một kiểu khác nhau, dùng màu sắc, hình ảnh, các cụm từ diễn đạt khác nhau, tư duy phát huy được tối đa khả năng sáng tạo của mỗi người.

Với ưu điểm không chỉ dễ nhìn, dễ viết, sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử giúp học sinh tăng hứng thú học tập và khả năng sáng tạo. Sơ đồ tư duy kích thích ghi nhớ của não bộ, rèn luyện và phát triển những năng lực đặc thù của phân môn Lịch sử.

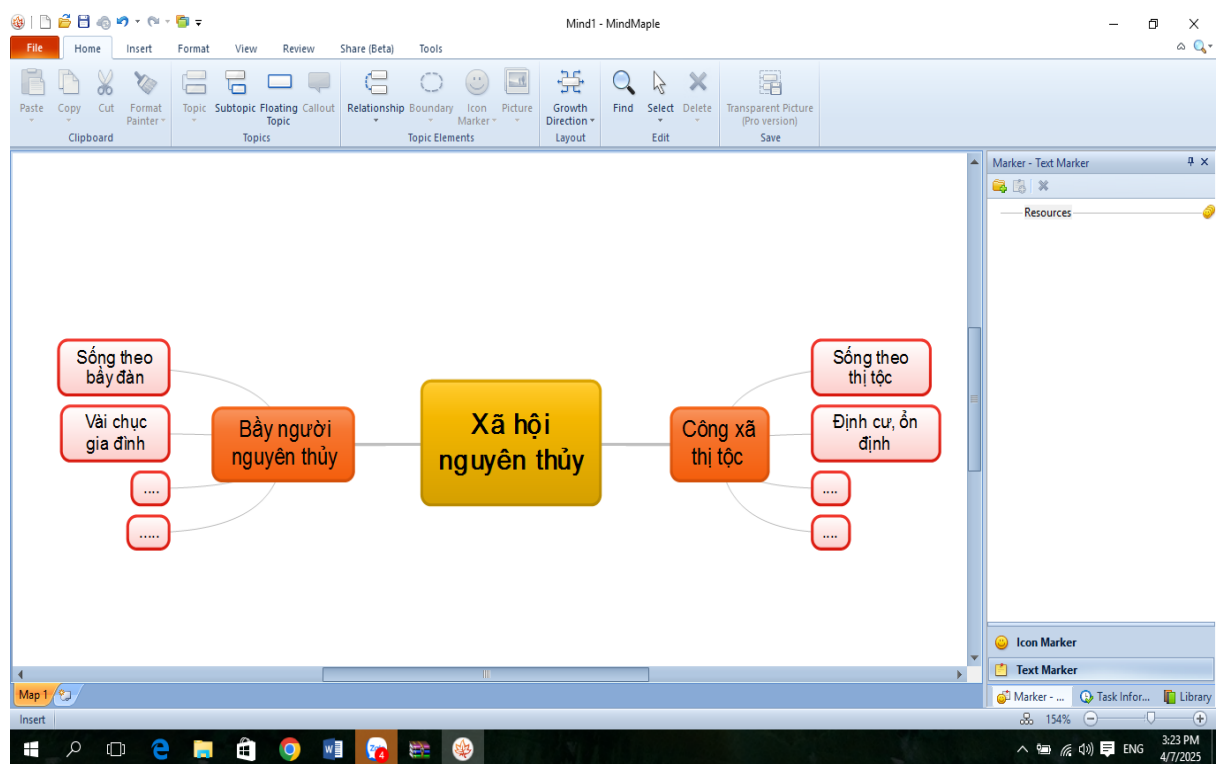
Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử là giúp giáo viên và học sinh tiết kiệm thời gian mà sơ đồ tư duy giúp học sinh ghi nhớ tốt hơn những sự kiện, hiện tượng lịch sử qua mỗi bài học hay một giai đoạn lịch sử

nhất định. Sơ đồ tư duy được ví như một bức tranh tổng thể bao quát toàn bộ nội dung bài học giúp học sinh phát triển nhân thức và tư duy lịch sử.

3.2.1.2. Kỹ thuật thiết kế sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử.

Hỗ trợ kỹ thuật dạy học bằng sơ đồ tư duy trên thị trường hiện nay với nhiều phần mềm, phiên bản đa dạng. Việc lựa chọn và giới thiệu phần mềm ứng dụng vào dạy và học phân môn Lịch sử là nhiệm vụ quan trọng trong thời kỳ chuyển đổi số.

MindMaple Lite (<https://mindmaple-lite.vi.softonic.com/>) là một ứng dụng đơn giản cho phép người dùng tạo ra các bản đồ tư duy giúp tăng năng suất và cho bản thân sáng tạo. Tạo ra như một cách để người dùng tổ chức những suy nghĩ, ý tưởng và nhiều hơn nữa một cách đơn giản và dễ nhìn, MindMaple Lite là một công cụ tiện dụng cho giáo viên và học sinh.



Hình 2. Sơ đồ tư duy sử dụng phần mềm MindMaple Lite.

Thiết kế sơ đồ tư duy thủ công dựa trên ý tưởng, đặc điểm bài học và khả năng của học sinh. Đây là kiểu sơ đồ được giáo viên khuyến khích học sinh sử dụng qua mỗi bài học nhằm phát huy tư duy, sáng tạo ở học sinh.



Hình 3. Trải nghiệm lịch sử tại thực địa của học sinh bằng sơ đồ tư duy.

Sử dụng loại sơ đồ này trong dạy học phân môn Lịch sử góp phần đa dạng hóa phương tiện và đổi mới phương pháp dạy học, gây hứng thú học tập cho học sinh, rèn các kỹ năng nhận thức, sơ đồ còn là phương tiện để trình bày kiến thức lịch sử, giúp biểu diễn trực quan qua kênh chữ. Sử dụng sơ đồ trong dạy học sẽ giúp học sinh ghi nhớ kiến thức dễ dàng và bền vững hơn.

Kỹ thuật Sơ đồ tư duy nhằm trình bày một cách rõ ràng những ý tưởng hay kết quả của cá nhân hay nhóm về một chủ đề. Để thiết kế được một sơ đồ tư duy trong phân môn Lịch sử phục vụ, hỗ trợ bài học cần tiến hành kỹ thuật như sau:

Một là viết tên chủ điểm, ý tưởng chính ở trung tâm.

Hai là từ chủ điểm, ý tưởng chính ở trung tâm vẽ mỗi nhánh, trên mỗi nhánh lớn viết một nội dung lớn của chủ đề hoặc ý tưởng có liên quan xoay quanh ý tưởng trung tâm.

Ba là từ mỗi nhánh chính vẽ tiếp các nhánh phụ để viết các nội dung thuộc nhánh chính đó.

Tiếp tục như vậy ở các phân phụ tiếp theo.

3.2.1.3. Sử dụng một số dạng sơ đồ tư duy trong một số hoạt động của quá trình học tập của học sinh.

Các dạng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử đa dạng, có thể phân chia theo các hình thức dưới đây:

Theo dạng bài học gồm: Sơ đồ trong bài nghiên cứu kiến thức mới; sơ đồ trong củng cố, ôn tập; sơ đồ trong kiểm tra, đánh giá.

Theo nội dung kiến thức gồm: Sơ đồ nguyên nhân, kết quả; sơ đồ diễn biến; sơ đồ tiến trình; sơ đồ vận động và phát triển.

Theo mục đích dạy học gồm: Sơ đồ giả quyết vấn đề; sơ đồ rèn luyện kỹ năng tự học.

Theo hình dạng sơ đồ gồm: Sơ đồ khối; sơ đồ tập hợp; sơ đồ thời gian.

Theo dạng nhận thức gồm: Sơ đồ đầy đủ; sơ đồ khuyết (thiếu); sơ đồ câm.



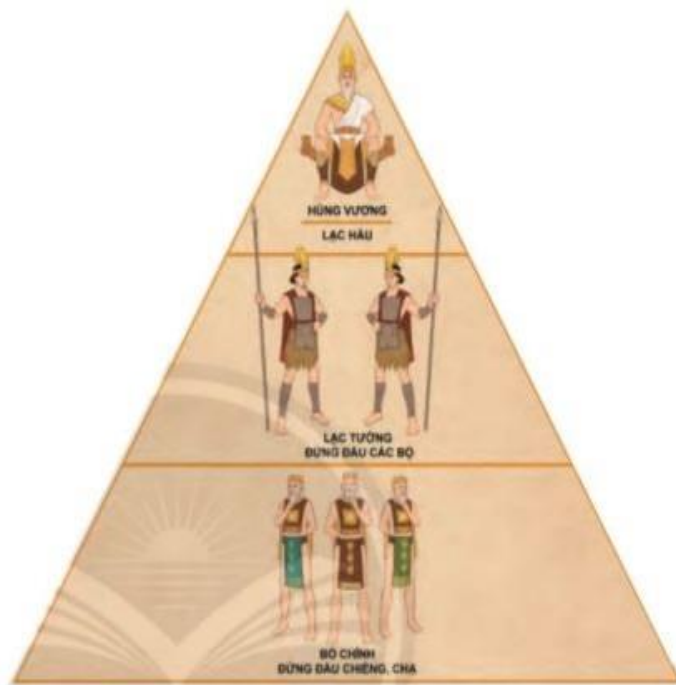
Hình 4. Các dạng sơ đồ tư duy được sử dụng trong dạy học lịch sử.

Trong dạy học phân môn Lịch sử lớp 6 lựa chọn một sơ đồ tư duy phù hợp với nội dung bài học, yêu cầu giáo dục và đặc điểm học sinh là nhiệm vụ cần thiết. Điều này giúp cho quá trình học tập lịch sử của học sinh trở nên tích cực và hiệu quả hơn.

3.2.2. Giải pháp thực hiện

3.2.2.1. *Sử dụng sơ đồ tư duy làm công cụ gợi mở, khơi dậy hứng thú trong quá trình tìm kiếm kiến thức cho học sinh trong phân môn Lịch sử.*

Khơi dậy hứng thú trong quá trình tìm hiểu đầu bài học phân môn Lịch sử luôn là nhiệm vụ quan trọng. Bởi nó là bước đầu quyết định đến thái độ và tính tích cực của học sinh. Thay vì chỉ với vài câu hỏi đơn điệu, giáo viên nên khơi dậy sự hứng thú, trí tưởng tượng phong phú của học sinh bằng một sơ đồ có sẵn trong sách giáo khoa hoặc tự thiết của bản thân.



Với tính năng và vai trò của mình, sơ đồ tư duy được xem là công cụ gợi mở khơi dậy quá trình tìm kiếm kiến thức đặc biệt là xác định trọng tâm bài học- đây là một bước cực kỳ quan trọng. Đó là quá trình tập hợp kiến thức từ các nguồn, học sinh phải biết phân tích tìm ra những từ khóa, hình ảnh và thông tin chính xác nhất.

Hình 5 (14.2)- Sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước Văn Lang.

Minh chứng, khi dạy bài 14: Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc (Sách giáo khoa Chân trời sáng tạo- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) giáo viên có thể sử dụng sơ đồ tư duy có sẵn trong sách giáo khoa (Hình 14.2), Khai thác sơ đồ này học sinh sẽ xác định được đây là bộ máy Nhà nước đầu tiên của dân tộc có tên gọi là Nhà nước Văn Lang, Tuy tổ chức mang tính sơ khai nhưng là chính quyền cai quản đất nước. Chính hiểu biết ban đầu từ sơ đồ này sẽ khơi dậy hứng thú học tập tích cực của học sinh.



Hay mở đầu hoạt động khởi động bài 18: Các cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc trước thế kỷ X (Sách giáo khoa Chân trời sáng tạo- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) giáo viên có thể khai thác sơ đồ hình 18.1 để học sinh nhận thấy được tinh thần đấu tranh chống Bắc thuộc của dân tộc qua các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu.

Hình 5 (18.1)- Sơ đồ các cuộc khởi nghĩa chống Bắc thuộc.

Giáo viên thường thực hiện theo quy trình:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: Giáo viên yêu cầu học sinh quan sát sơ đồ 18.1 và thực hiện những yêu cầu sau:

- Nêu nhận xét về tinh thần đấu tranh chống xâm lược của nhân dân ta.
- Cuộc khởi nghĩa nào mà em ấn tượng nhất? Lí giải sự lựa chọn của em?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập: Học sinh quan sát sơ đồ và thực hiện yêu cầu.

Bước 3: Báo cáo và thảo luận: Giáo viên mời 1-2 học sinh trả lời, học sinh khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Kết luận, nhận định: Giáo viên nhận xét, đánh giá và dựa vào nội dung trả lời của học sinh, dẫn dắt học sinh vào bài mới: Chính sách thôn tính, sáp nhập và đồng hóa của các triều đại phong kiến Trung Quốc nhằm xóa đi tên đất, tên làng, tiếng nói và phong tục của người Việt gặp phải sự phản

kháng quyết liệt của nhân dân ta. Một ngàn năm không chịu cuối đầu, lớp lớp các thế hệ “Con Rồng cháu Tiên” không ngừng vùng lên đấu tranh giành lại giang sơn gấm vóc và độc lập tự chủ cho dân tộc.

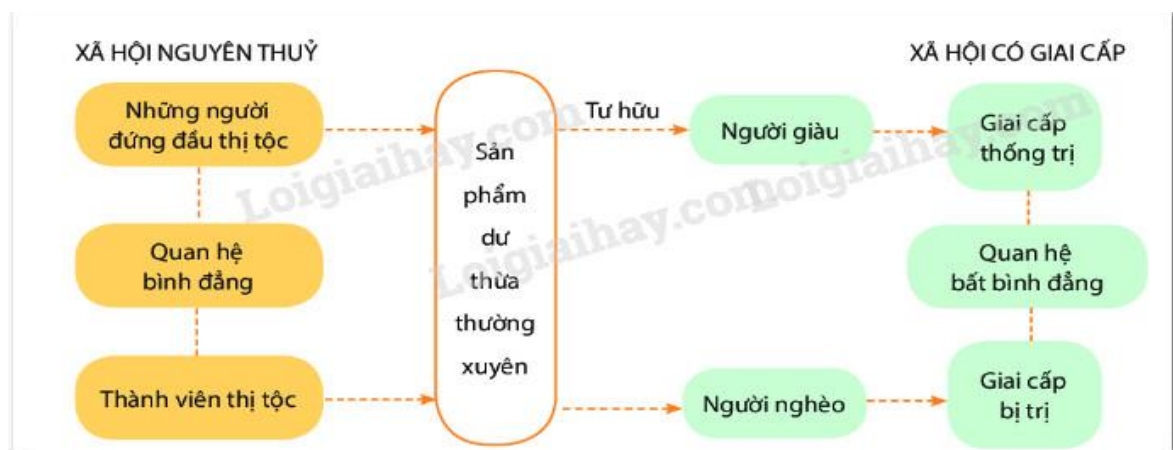
Đây là kiểu dạng sơ đồ tư duy mang tính biểu thị các sự kiện lịch sử gắn với niên đại, mang tính khái quát một giai đoạn lịch sử với những sự kiện sinh động của quá khứ. Sơ đồ này là một hình ảnh trực quan giúp học sinh tiếp cận bài một cách chủ động hơn, từ đó hiểu và nhớ bài lâu hơn.

3.2.2.2. Sử dụng Sơ đồ tư duy hỗ trợ học sinh chiếm lĩnh kiến thức phân môn Lịch sử.

Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử không chỉ để minh họa bài học, mà hướng dẫn học sinh quan sát để rút ra những chi tiết, những vấn đề cơ bản có nội dung liên quan đến sự kiện.

Không những cung cấp cho học sinh kiến thức tổng thể, sơ đồ tư duy còn giúp cho học sinh phát hiện mới, tìm ra sự liên kết giữa các ý tưởng trong bài tức tìm ra mạch logic của bài học. Sau khi hoàn thiện, học sinh nhìn vào bản đồ là có thể tái hiện, thuyết trình lại được toàn bộ nội dung kiến thức bài học.

Minh chứng, khi dạy bài 5: Sự chuyển biến từ xã hội nguyên thủy sang xã hội có giai cấp (Mục II- Sự chuyển biến trong xã hội nguyên thủy) - Sách giáo khoa Chân trời sáng tạo- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, giáo viên có thể sử dụng sơ đồ tư duy để làm nổi bật nguyên nhân xã hội nguyên thủy tan rã.



Hình 6 (5.5)- Sơ đồ mô phỏng sự chuyển biến xã hội cuối thời nguyên thủy.

Đối với dạng sơ đồ này giáo viên tổ chức hoạt động học cho học sinh theo hình thức hoạt động nhóm với những bước thực hiện như sau:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập: Giáo viên yêu cầu học sinh tìm hiểu thông tin mục II, quan sát sơ đồ H5.5 và thảo luận:

- **Nhóm 1, 2:** Nguyên nhân nào dẫn đến sự phân hóa xã hội thành “người giàu” và “người nghèo”?

- **Nhóm 3, 4:** Mối quan hệ giữa người với người như thế nào trong xã hội có phân hóa giàu, nghèo?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập: Các nhóm tìm hiểu thông tin mục II, quan sát sơ đồ H5.5 và thảo luận:

Bước 3: Báo cáo và thảo luận: Giáo viên mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Kết luận, nhận định: Giáo viên nhận xét, đánh giá và chốt lại kiến thức:

- **Nhóm 1, 2:** Kim loại xuất hiện> sản xuất phát triển> Sản phẩm dư thừa> xuất hiện giàu nghèo> xã hội có giai cấp.

- **Nhóm 3, 4:** Mối quan hệ giữa con người với con người thay đổi, quan hệ bất bình đẳng thay cho quan hệ bình đẳng. Hình thành hai giai cấp: thống trị và bị trị.

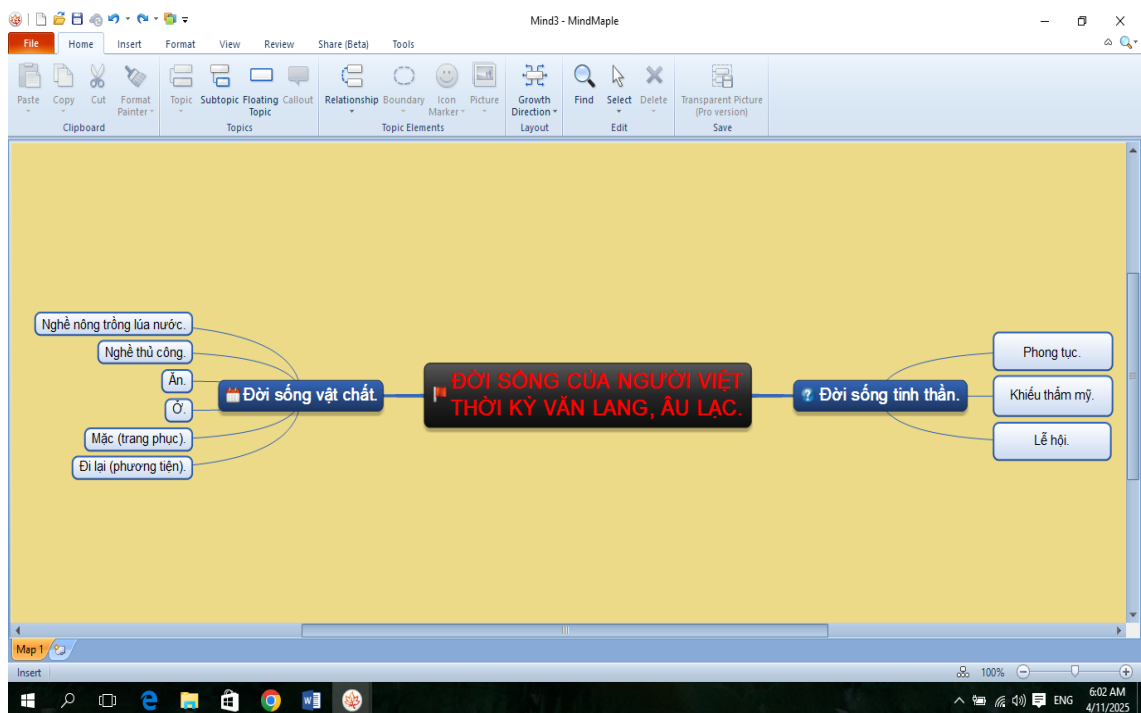
Từ khai thác sơ đồ trên học sinh nhận thức bản chất của sự tan rã của xã hội nguyên thủy là do quá trình xuất hiện chế độ tư hữu trong quan hệ sản xuất. Đặc điểm căn bản trong quan hệ của con người với nhau trong thời kì nguyên thủy là của cải chung, làm chung hưởng thụ bằng nhau đã không còn tồn tại. Xã hội nguyên thủy tan rã xã hội có giai cấp xuất hiện.

3.2.2.3. Sử dụng Sơ đồ tư duy nhằm hệ thống, khái quát bài học cho học sinh trong phân môn Lịch sử qua hoạt động luyện tập và vận dụng.

Sau mỗi bài học, chủ đề học luyện tập và vận dụng là hoạt động được tổ chức nhằm hệ thống hóa lại kiến thức trọng tâm của bài học. Với cách học truyền thống, học sinh ghi chép và thực hiện kiến thức theo trật tự tuyến tính nên khả năng nhớ kiến thức thường ít hơn < 50% dung lượng bài. Sử dụng sơ

đồ tư duy giúp các em khắc phục được hạn chế đó. Sau mỗi giờ học, khi cần luyện tập, vận dụng kiến thức học sinh chỉ cần nhìn vào sơ đồ tư duy có thể tái hiện được 80%- 90% kiến thức bài học. Đến khi ôn tập học sinh không phải mất một lượng lớn thời gian để đọc lại kiến thức như cách học truyền thống mà chỉ cần quan sát lại sơ đồ tổng thể vẫn có thể tái hiện nội dung bài học một cách cụ thể, chi tiết. Điều này giúp học sinh vừa nâng cao được kết quả học tập vừa tiết kiệm được thời gian.

Minh chứng, khi hệ thống bài 15: Đời sống của người Việt thời kỳ Văn Lang, Âu Lạc (Sách giáo khoa Chân trời sáng tạo- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) cho học sinh giáo viên có thể vẽ sơ đồ tư duy bằng phần mềm MindMaple Lite (<https://mindmaple-lite.vi.softonic.com/>) như sau:



Hình 7- Sơ đồ tư duy Đời sống của người Việt thời kì Văn Lang, Âu Lạc.

Như vậy sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử không chỉ là kênh thông tin cung cấp kiến thức vừa là tư liệu minh chứng, mở rộng thậm chí hệ thống hóa kiến thức cho học sinh. Việc thiết lập, xây dựng và tiến hành khai thác sơ đồ tư duy trong dạy học lịch sử giúp hoạt động dạy học hiệu quả hơn, đa dạng hơn, tạo hứng thú, nâng cao chất lượng đối với cả giáo viên và học sinh.

4. KẾT LUẬN

4.1. Kết quả đạt được.

Sáng kiến bước đầu tìm kiếm, nghiên cứu tư liệu, tìm hiểu thực trạng dạy và học phân môn Lịch sử lớp 6 tại nhà trường. Sáng kiến đã áp dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực bằng Sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử.

Phân loại, lựa chọn các loại sơ đồ tư duy trong dạy học phù hợp với đặc điểm, nội dung và mục tiêu bài học. Định hướng, trang bị cho học sinh quy trình thực hiện, các kỹ năng khai thác một sơ đồ tư duy hiệu quả trong bài học của phân môn Lịch sử.

Nội dung, phương pháp và cách thức thực hiện các giải pháp phù hợp với đối tượng học sinh lớp 6, điều kiện thực tế giáo dục tại địa phương bước đầu thu được nhiều kết quả tích cực.

Đối với giáo viên: Nhờ quá trình tìm kiếm, nghiên cứu tư liệu về quy trình, các bước tiến hành lập và khai thác các dạng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử làm quá trình tổ chức hoạt động học cho học sinh trở nên linh hoạt và hấp dẫn hơn.

Quá trình lựa chọn các dạng sơ đồ tư duy, phương tiện thiết kế, xác định mục đích sử dụng sơ đồ tư duy giúp giáo viên nâng cao năng lực dạy học nhất là phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

Sử dụng sơ đồ tư duy giúp bài học trở nên hấp dẫn với nhiều hình thức đa dạng, sơ đồ tư duy đã phát huy năng lực và tinh thần học tập tích cực của học sinh. Quá trình kiểm tra, đánh giá mang tính khách quan, hiệu quả góp phần hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh qua môn học.

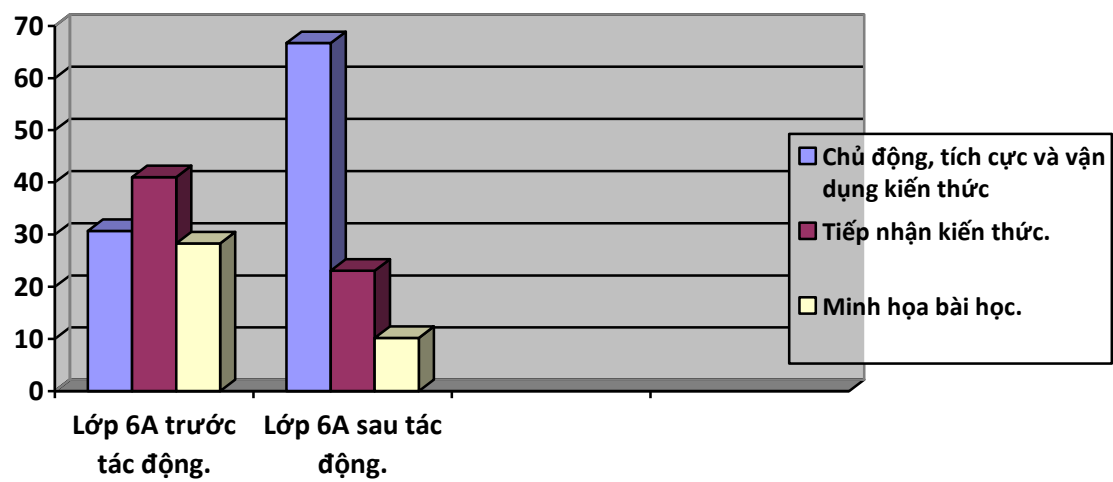
Đối với học sinh: Thái độ học tập tích cực phân môn Lịch sử của học sinh dần cải thiện theo hướng tiến bộ. Khảo sát sau khi áp dụng sáng kiến đối với lớp giảng dạy trong nhà trường về thái độ học tập, kết quả học tập học kì I môn Lịch sử và Địa lí (phân môn Lịch sử) tương đối hiệu quả.

Bảng 3: Kết quả khảo sát sau tác động về thái độ học tập phân môn Lịch sử

có sử dụng sơ đồ tư duy tại lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải – Năm học 2023 – 2024.

Nội dung	Tổng số học sinh	Kết quả					
		a. Chủ động, tích cực, vận dụng kiến thức.		b. Tiếp nhận kiến thức.		c. Minh họa bài học.	
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1. Em đánh giá như thế nào về hiệu quả việc sử dụng Sơ đồ tư duy trong học tập phân môn Lịch sử mang lại? a. Chủ động, tích cực, vận dụng kiến thức. b. Tiếp nhận kiến thức. c. Minh họa bài học.	39	26	66.7	09	23.1	04	10.2

Từ bảng số liệu kết quả trước và sau khi áp dụng sáng kiến, bước đầu phác họa bằng biểu đồ để thấy được hiệu quả, sự chênh lệch về thái độ học tập phân môn Lịch sử của học sinh như sau:



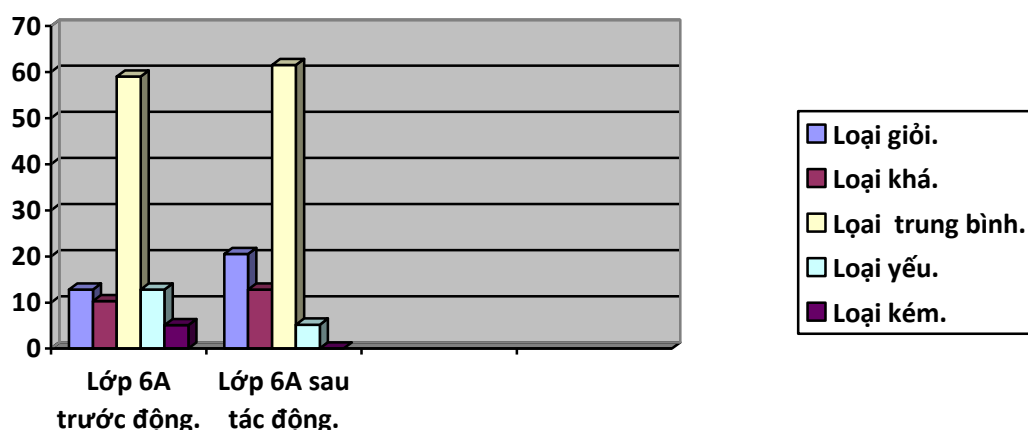
Hình 7: Biểu đồ so sánh thái độ học tập trước và sau khi thực hiện các giải pháp tại lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải – Năm học 2023 – 2024

Chất lượng học tập của học sinh dần được cải thiện, kết quả điểm trung bình môn học cuối học kì I của học sinh lớp 6A cụ thể như sau:

Bảng 4: Kết quả điểm trung bình môn cuối học kì I sau khi áp dụng các giải pháp tại lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải – Năm học 2023 – 2024

Tổng số học sinh	Điểm trung bình môn học-học kì I									
	Loại giỏi.		Loại khá.		Loại trung bình.		Loại yếu.		Loại kém	
	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
39	08	20.5	05	12.8	24	61.5	02	5.2	0	0

Từ kết quả thu được, tiến hành phác họa biểu đồ kết quả học tập phân môn Lịch sử tại lớp 6A cuối học kì I- trường Trung học cơ sở An Hải – Năm học 2023 – 2024 như sau:



Hình 8: Biểu đồ so sánh kết quả học tập trước và sau khi tác động của lớp 6A trường Trung học cơ sở An Hải -Năm học 2023 – 2024

Từ 2 bảng số liệu và biểu đồ trên có thể nhận xét rằng:

Về thái độ học tập môn học đã thay đổi theo hướng tích cực với 47.1% học sinh nhận thức được hiệu quả việc sử dụng sơ đồ tư duy trong học tập phân môn Lịch sử.

Về kết quả học tập phân môn Lịch sử học kì I có 33.3% học sinh xếp loại giỏi- khá, tỉ lệ học sinh yếu –kém giảm còn 5.2% của môn học.

Ngoài việc trang bị kiến thức cho học sinh, sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học còn giúp học sinh rèn luyện kĩ năng, phát triển các phẩm chất hình thành các năng lực chung và năng lực đặc thù của phân môn.

Sử dụng sơ đồ tư duy với nhiều hình thức đa dạng, giúp học sinh nhanh chóng lĩnh hội tiếp nhận kiến thức, vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử không chỉ hệ thống hóa kiến thức mà còn hình thành các biểu tượng lịch sử cho học sinh.

Như vậy từ những nội dung nghiên cứu và giải pháp thực hiện đã giúp học sinh chủ động, hứng thú với Lịch sử, qua đó cải thiện dần chất lượng học tập phân môn Lịch sử của học sinh lớp 6. Bước đầu có thể khẳng định rằng sáng kiến: *“Sử dụng Sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử 6 nhằm nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.”* đã mang lại kết quả tích cực.

4.2. Phạm vi áp dụng, vận dụng vào thực tiễn

Sáng kiến được tiến hành và bước đầu vận dụng tại trường Trung học cơ sở An Hải, năm học 2023 – 2024.

Với những hiệu quả đạt được về mặt định lượng và định tính trong sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy học phân môn Lịch sử, bản thân tôi tin rằng sáng kiến này có thể nhân rộng và áp dụng cho toàn khối 6 và các khối lớp khác tại các đơn vị trường Trung học cơ sở trên địa bàn huyện ở thời gian đến.

Sáng kiến đã tập trung khai thác 03 dạng sơ đồ tư duy với những giải pháp cơ bản mang tính cụ thể trong dạy học phân môn Lịch sử cụ thể xác định:

Sơ đồ tư duy được xem như là công cụ gợi mở, khơi dậy sự hứng thú tích cực trong quá trình tìm kiếm kiến thức của học sinh.

Sử dụng sơ đồ tư duy giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức của bài học.

Sơ đồ tư duy được ví là “sợi dây” giúp học sinh “cột chặt” bài học thông qua việc luyện tập và khái quát bài học một cách trọn vẹn nhất.

Sáng kiến đã xây dựng và thực hiện đồng loạt nhiều giải pháp mang tính thiết thực, bám sát vào thực trạng dạy học của địa phương. Bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực về thái độ học tập, chất lượng học tập phân môn Lịch sử ở ngay lớp thực nghiệm tại nhà trường.

Việc lựa chọn, bố trí, sử dụng các dạng sơ đồ tư duy một cách khoa học

ở một số bài học bước đầu đã mang lại hiệu quả cao. Thái độ tích cực, chủ động, thiện chí hợp tác, động cơ học tập đúng đắn là nền tảng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục môn Lịch sử và Địa lí nói chung phân môn Lịch sử nói riêng của nhà trường.

Sự trải nghiệm, mới lạ với nội dung hấp dẫn về hình thức của các dạng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử không chỉ giúp học sinh hình thành kiến thức mà còn phát triển các phẩm chất, năng lực của bản thân đặc biệt là năng lực tìm hiểu lịch sử.

Từ hiệu quả bước đầu của sáng kiến, cho phép bản thân chia sẻ, trao đổi với đồng nghiệp cách thức sử dụng và khai thác các dạng sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử. Với những kết quả tích cực trên, có thể khẳng định rằng: Sử dụng Sơ đồ tư duy trong dạy học phân môn Lịch sử 6 đã góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là Sáng kiến do bản thân thực hiện, không sao chép nguyên văn nội dung của người khác, nếu vi phạm chịu xử lý theo quy định./.

Lý Sơn, ngày 14 tháng 02 năm 2024

NGƯỜI VIẾT SÁNG KIẾN

Nguyễn Tấn Phú

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Côi (Chủ biên), Rèn luyện kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm môn LS, Nxb ĐHSP, HN, 2009
 2. Phan Ngọc Liên (Chủ biên). Phương pháp DHLS (Tập 1 và 2). Nxb ĐHSP, HN, 2009. 237.
 3. Trần Quốc Tuấn (2017). Nâng cao năng lực dạy học lịch sử ở trường THPT, Nxb ĐHSP TP Hồ Chí Minh.
 4. Bộ GD-ĐT, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS.
 5. Sách giáo khoa môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, bộ sách Chân trời sáng tạo, Nxb Giáo dục Việt Nam 2021.
 6. Sách giáo viên môn Lịch sử và Địa lí lớp 6, bộ sách Chân trời sáng tạo, Nxb Giáo dục Việt Nam 2021.
 7. Phần mềm thiết kế sơ đồ tư duy MindMaple Lite (<https://mindmaple-lite.vi.softonic.com/>)
 8. Một số Website tham khảo:
<https://www.google.com.vn/>
<https://thuvienhoclieu.com/>
-